

BIÊN BẢN

Kết thúc việc niêm yết công khai số liệu dự toán ngân sách 9 tháng năm 2020

Căn cứ Thông tư số 03/2005/TT-BTC ngày 06/01/2005 của Bộ tài chính;
Căn cứ Nghị quyết số 26/2019/NQ-HĐND ngày 24/12/2019 của Hội đồng nhân dân phường Cao Xanh “ V/v thông qua dự toán ngân sách năm 2020”;

Căn cứ Quyết định số 419q/QĐ - UBND ngày 10/10/2020 của UBND phường Cao Xanh “Về việc công bố công khai số liệu dự toán ngân sách 9 tháng năm 2020”;

Hôm nay, hồi 10 h00’ ngày 10 tháng 11 năm 2020

Chúng tôi gồm:

1. Ông : Triệu Văn Nghĩa - Chủ tịch UBND phường Cao Xanh;
2. Bà Bùi Thanh Thảo – Chủ tịch MTTQ phường
3. Ông: Lê Hữu Ích - Chủ tịch Hội CCB phường Cao Xanh;
4. Bà : Phạm Thị Quyên - Chủ tịch Hội LHPN phường Cao Xanh;
5. Bà: Nguyễn Thị Huế - Công chức Tài chính - kế toán phường Cao Xanh;
6. Bà: Đinh Ngọc Thảo - Công chức Tài chính - kế toán phường Cao Xanh;
7. Bà: Vũ Thị Thủy - Cán bộ Văn phòng UBND phường Cao Xanh;
8. Bà: Phạm Thu Thùy - Cán bộ Tư pháp phường Cao Xanh;

Cùng nhau thống nhất việc kết thúc niêm yết công khai Số liệu dự toán ngân sách 6 tháng đầu năm 2020 của UBND phường Cao Xanh tại trụ sở UBND phường Cao Xanh.

Trong thời gian niêm yết công khai Số liệu dự toán ngân sách 9 tháng năm 2020 của UBND phường Cao Xanh tại trụ sở UBND phường Cao Xanh, UBND phường Cao Xanh không nhận được ý kiến, kiến nghị của công dân về việc niêm yết trên.

Biên bản lập xong hồi 10 giờ 30 phút cùng ngày, biên bản được đọc cho mọi người cùng nghe và thống nhất thông qua./.



NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN

Nguyễn Thị Thủy

NHỮNG NGƯỜI THAM GIA NIÊM YẾT

MTTQ phường

Hội CCB

Tư pháp Hộ tịch

Hội Phụ nữ

KT thu NS

KT chi NS

Bùi Thanh Thảo

Nguyễn Hữu Ích

Phạm Thu Thùy

Đinh Ngọc Thảo

Nguyễn Thị Huế

Nguyễn Thị Quyên

Phạm Thu Thùy

BIÊN BẢN

Về việc niêm yết công khai số liệu dự toán ngân sách 9 tháng năm 2020

Căn cứ Thông tư số 03/2005/TT-BTC ngày 06/01/2005 của Bộ tài chính;
Căn cứ Nghị quyết số 26/2019/NQ-HĐND ngày 24/12/2019 của Hội đồng nhân dân phường Cao Xanh “ V/v thông qua dự toán ngân sách năm 2020”;

Căn cứ Quyết định số 4199/QĐ - UBND ngày 10/10/2020 của UBND phường Cao Xanh “Về việc công bố công khai số liệu dự toán ngân sách 9 tháng năm 2020”;

Hôm nay, hồi 8 h00' ngày 10 tháng 10 năm 2020

Chúng tôi gồm:

1. Ông : Triệu Văn Nghĩa - Chủ tịch UBND phường Cao Xanh;
2. Bà Bùi Thanh Thảo – Chủ tịch MTTQ phường
3. Ông: Lê Hữu Ích - Chủ tịch Hội CCB phường Cao Xanh;
4. Bà : Phạm Thị Quyên - Chủ tịch Hội LHPN phường Cao Xanh;
5. Bà: Nguyễn Thị Huế - Công chức Tài chính - kế toán phường Cao Xanh;
6. Bà: Đinh Ngọc Thảo - Công chức Tài chính - kế toán phường Cao Xanh;
7. Bà: Vũ Thị Thủy - Cán bộ Văn phòng UBND phường Cao Xanh;
8. Bà: Phạm Thu Thủy - Cán bộ Tư pháp phường Cao Xanh;

Tổ chức niêm yết công khai Số liệu dự toán ngân sách 9 tháng đầu năm 2020 của UBND phường Cao Xanh tại trụ sở UBND phường Cao Xanh

Thời gian niêm yết: 30 ngày liên tục, bắt đầu từ ngày 10 tháng 10 năm 2020.

Biên bản lập xong hồi 09h30 cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua./.

ĐẠI DIỆN UBND PHƯỜNG



**UBND. PHƯỜNG CAO XANH
CHỦ TỊCH**

Triệu Văn Nghĩa

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN

(Handwritten signature)
Vũ Thị Thủy

MTTQ phường

Hội CCB

Tư pháp Hộ tịch

Hội Phụ nữ

KT thu NS

KT chi NS

(Handwritten signature)
Bùi Thanh Thảo

(Handwritten signature)
Lê Hữu Ích

(Handwritten signature)
Phạm Thu Thủy

(Handwritten signature)
Đinh Ngọc Thảo

(Handwritten signature)
Nguyễn Thị Huế

**ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG CAO XANH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4/199/QĐ - UBND

Cao Xanh, ngày 10 tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**V/v công bố công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách
9 tháng năm 2020 của UBND phường Cao Xanh**

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG CAO XANH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 26/2019/NQ-HĐND ngày 24/12/2019 của HĐND Phường Cao Xanh về việc lập dự toán, phân bổ ngân sách nhà nước và cơ chế điều hành NSNN năm 2020.

Xét đề nghị của bộ phận Tài chính kế toán Phường Cao Xanh;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách 9 tháng năm 2020 của UBND phường Cao Xanh (theo các biểu kèm theo quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng Ủy ban nhân dân phường Cao Xanh, bộ phận Tài chính Kế toán phường tổ chức thực hiện Quyết định này. /.

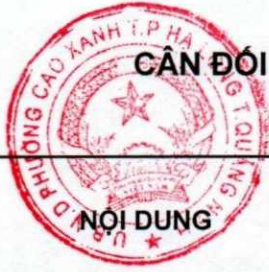
Nơi nhận:

- UBND TP Hạ Long;
- Phòng TC – KH TP Hạ Long;
- Đảng ủy Phường;
- HĐND Phường;
- Các tổ chức CT-XH Phường;
- Khu trưởng các khu phố;
- Lưu VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



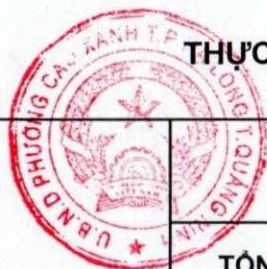
Triệu Văn Nghĩa



CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ 9 tháng NĂM 2020

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM	THỰC HIỆN 9 THÁNG, NĂM 2020	SỐ SÁNH
A	B	1	2	3=2/1
I	TỔNG SỐ THU	7.711.000.000	8.514.864.852	110%
1	Các khoản thu xã hưởng 100%	239.000.000	170.107.000	71%
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ (1)	4.402.000.000	3.252.144.557	74%
3	Thu bổ sung	3.070.000.000	4.288.689.000	140%
	- Thu bổ sung cân đối	3.070.000.000	1.320.000.000	43%
	- Thu bổ sung có mục tiêu		2.968.689.000	
4	Thu chuyển nguồn		644.595.391	
5	Thu kết dư		159.328.904	
II	TỔNG SỐ CHI	10.415.977.302	7.298.672.403	70%
1	Chi đầu tư phát triển			
2	Chi thường xuyên	10.127.977.302	7.298.672.403	72%
3	Dự phòng	288.000.000		0%



THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2020

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2020			ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2020			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	10=6/3
	TỔNG CHI	10.415.977.302	-	10.415.977.302	7.298.672.403	-	7.298.672.403	70%		70%
	<i>Trong đó</i>	10.127.977.302	-	10.127.977.302	7.298.672.403	-	7.298.672.403	72%		72%
1	Chi giáo dục	28.950.000		28.950.000	13.410.000		13.410.000	46%		46%
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ	-		-	-		-			
3	Chi y tế	-		-	-		-			
4	Chi văn hóa, thông tin	35.000.000		35.000.000	32.300.000		32.300.000	92%		92%
5	Chi phát thanh, truyền thanh	181.090.000		181.090.000	144.611.000		144.611.000	80%		80%
6	Chi thể dục thể thao	55.000.000		55.000.000	46.300.000		46.300.000	84%		84%
7	Chi An ninh, quốc phòng, PCCC	398.246.666		398.246.666	220.512.600		220.512.600	55%		55%
8	Chi các hoạt động kinh tế	75.000.000		75.000.000	-		-	0%		0%
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	6.081.339.000		6.081.339.000	4.235.120.928		4.235.120.928	70%		70%
10	Chi cho công tác xã hội	2.876.596.636		2.876.596.636	2.347.435.000		2.347.435.000	82%		82%
11	Chi khác	396.755.000		396.755.000	258.982.875		258.982.875	65%		65%
12	Dự phòng ngân sách	288.000.000		288.000.000	-		-	0%		0%
13	Chi tạm ứng			-						



THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ 09 THÁNG ĐẦU NĂM 2020

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2020		THỰC HIỆN (09 THÁNG, NĂM 2020)		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
	TỔNG THU	18.442.000.000	7.711.000.000	40.465.103.670	8.514.864.852	219%	110%
I	Các khoản thu 100%	239.000.000	239.000.000	170.107.000	170.107.000	71%	71%
	Phí, lệ phí	231.000.000	231.000.000	131.557.000	131.557.000	57%	57%
	Thu phạt, tịch, thu khác theo quy định	8.000.000	8.000.000	38.550.000	38.550.000	482%	482%
	Thu khác						
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	15.133.000.000	4.402.000.000	35.202.383.375	3.252.144.557	233%	74%
1	Các khoản thu phân chia	4.948.000.000	3.699.000.000	3.813.296.278	2.914.764.523	77%	79%
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	1.189.000.000	1.189.000.000	1.091.862.367	1.091.862.367	92%	92%
	- Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
	- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	189.000.000	189.000.000	154.200.000	154.200.000	82%	82%
	- Lệ phí trước bạ nhà, đất	3.570.000.000	2.321.000.000	2.567.233.911	1.668.702.156	72%	72%
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	10.185.000.000	703.000.000	31.389.087.097	337.380.034		
	- Thuế TNDN, GTGT	6.825.000.000	682.000.000	3.310.397.947	331.039.849	49%	49%
	- Thuế thu nhập cá nhân từ hộ kinh doanh	3.150.000.000		1.392.606.731		44%	
	- Thuế thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản			11.009.883.218			
	- Thuế TTĐB (Các dịch vụ hàng hóa khác sản xuất trong nước)	210.000.000	21.000.000	52.413.142	5.241.316	25%	25%
	- Thuế thu nhập từ HĐ cho thuê tài sản			92.913.816			
	- Thu tiền sử dụng đất ở			15.474.266.000			
	- Tiền chậm nộp thuế TNCN			5.358.394			
	- Tiền chậm nộp thuế GTGT			10.988.427	1.098.869		
	- Thu tiền chậm nộp thuế GTGT hàng hóa sx trong nước						
	- Tiền chậm nộp thuế các khoản điều tiết			40.259.422			
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV	Thu chuyên nguồn			644.595.391	644.595.391		
V	Thu kết dư ngân sách năm trước			159.328.904	159.328.904		
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	3.070.000.000	3.070.000.000	4.288.689.000	4.288.689.000		
	- Thu bổ sung cân đối	3.070.000.000	3.070.000.000	1.320.000.000	1.320.000.000		
	- Thu bổ sung có mục tiêu			2.968.689.000	2.968.689.000		